TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ QUAO** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HS-ST
Ngày 10-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tôn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Danh Quí.

2. Ông Võ Văn Liềm.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Nghĩa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa*:** Bà Thị Kim Lài, Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Trần Thị S**, sinh năm 1992; nơi sinh: G - K. Nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện G, tỉnh K; số CMND/Thẻ CCCD: 371417404, nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Ch1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tám E, chồng là Trần Văn Ng và 02 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2014. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 52 ngày 03/12/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao, có mặt.

2. **Nguyễn Thị Tám E**, sinh năm 1978; nơi sinh: G - K. Nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện G, tỉnh K; CMND/Thẻ CCCD: 09117809450; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 (đã chết) và bà Lâm Thị V (đã chết), chồng là Trần Văn Ch2 (đã chết) và có 03 người con ruột, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2000. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 53 ngày 03/12/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao, có mặt.

3. **Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1995; nơi sinh: G - K. Nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện G, tỉnh K; CMND/Thẻ CCCD: 371647005; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị L3; bị cáo chưa có vợ; bị cáo có 03 người anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2009, bị cáo là người con thứ ba trong gia đình. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 55 ngày 03/12/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao, có mặt.

4. **Nguyễn Phương Ch,** sinh năm 1998; nơi sinh: L- H. Nơi cư trú: ấp 1, xã V, huyện L, tỉnh H; CMND/Thẻ CCCD: 363908641; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ1 và bà Nguyễn Hồng H1; vợ là Trần Thị T và có 01 người con ruột sinh năm 2018. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 56 ngày 03/12/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao, có mặt.

5. **Nguyễn Thị Bé B,** tên gọi khác: Tư Nghĩa, sinh năm 1961; nơi sinh: G - K. Nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện G, tỉnh K; CMND/Thẻ CCCD: 171976507, nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: mù chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T3 và bà Phan Thị Ph; chồng là Nguyễn Văn Ngh, có 07 người con ruột lớn nhất sinh năm 1977, nhỏ nhất sinh năm 1995. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 57 ngày 03/12/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao, có mặt.

6. **Trần Thị T,** tên gọi khác: Tiền, sinh năm 2000; nơi sinh: G – K. Nơi cư trú: ấp 1, xã V, huyện L, tỉnh H; CMND/Thẻ CCCD: 3370399300; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Châu (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tám E; chồng là Nguyễn Phương Ch và có 01 người con ruột sinh năm 2018. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 58 ngày 03/12/2021của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao, có mặt.

7. **Trần Văn C**, sinh năm 2000; nơi sinh: G - K. Nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện G, tỉnh K; CMND/Thẻ CCCD: 371976558, nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T3 và bà Nguyễn Thị C1; bị cáo chưa có vợ, bị cáo có 02 người anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2000, bị cáo là người con nhỏ nhất trong gia đình. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 59 ngày 03/12/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao, có mặt.

8. **Đoàn Thị L1**, sinh năm 1962; nơi sinh: G - K. Nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện G, tỉnh K; CMND/Thẻ CCCD: 091162008860, nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt

Nam; con ông Đoàn Văn H1 (đã chết) và bà Trần Thị Bảy (đã chết); chồng là Võ Văn Đ2 và có 05 người con ruột lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 2003. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 60 ngày 03/12/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao, có mặt.

9. **Huỳnh Ngọc Th**, sinh năm 1982; nơi sinh: G - K. Nơi cư trú: ấp ấp V, xã V, huyện G, tỉnh K; CMND/Thẻ CCCD: 371251376, nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Đ3 (đã chết) và bà Lưu Thị L2g; chồng là Trần Văn Ú Mười và có 04 người con ruột lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2012. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 61 ngày 03/12/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao, có mặt.

10. **Nguyễn Thị L2**, sinh năm 1963; nơi sinh: G - K. Nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện G, tỉnh K; CMND/Thẻ CCCD: 370248478, nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ng2 (đã chết) và Cao Thị Nh2; chồng là Trần Văn H2 và có 02 người con ruột lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1984. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 21 ngày 30/3/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao, có mặt.

- *Người làm chứng*:

1/ Ông Nguyễn Văn Ch1, sinh năm 1971 (có đơn xin vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện G, tỉnh K.

2/ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1963 (có đơn xin vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện G, tỉnh K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 24/10/2021 các đối T Trần Thị S, Nguyễn Thị Tám E, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Phương Ch, Nguyễn Thị Bé B, Trần Thị T, Trần Văn C, Đoàn Thị L1, Huỳnh Ngọc Th, Nguyễn Thị L2, Nguyễn Quốc V, Nguyễn Quốc N lần lượt đến tụ điểm đánh bạc tại ngôi nhà bỏ hoang của ông "Tám Voi" thuộc ấp Vĩnh Hòa 1, xã Vĩnh Hòa Hưng Nam, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang để tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền. Lúc đầu có khoảng 08 đến 09 người đang tham gia chơi đánh bài cào 03 lá ăn tiền, các nhà cái tham gia xoay vòng gồm Nguyễn Thị Tám E (mẹ vợ Ch) làm cái có khoảng 06 tụ con đặt tụ, sau khi làm cái 03 bàn hết lượt xuống cái xoay vòng đến lượt Trần Thị T (vợ Ch) làm cái rồi đến lượt Nguyễn Phương Ch làm cái (Do Em, T, Ch có quan hệ gia đình nên khi một người làm cái thì những người còn lại không đặt tụ). Sau khi làm cái xong thì lần lượt đến người khác làm cái. Những người tham gia làm cái và đặt tụ gồm: Nguyễn Phương Ch,

Nguyễn Thanh H, Nguyễn Thị Tám E, Nguyễn Thị Bé B, Trần Thị T, Trần Văn C, Huỳnh Ngọc Th, Nguyễn Quốc Nam. Đối với Trần Thị S, Đoàn Thị L1, Nguyễn Thị L2 chỉ tham gia đặt tụ, riêng Nguyễn Quốc V chỉ tham gia ké tụ. Mỗi bàn các con bạc đặt tụ khoảng 20.000 đồng đến 500.000 đồng, trong quá trình tham gia đánh bạc không có ai lấy sâu. Hình thức chơi như sau: Nhà cái chia bài còn những người tham gia chơi đặt tụ, nhà cái chia mỗi tụ ba lá bài cho các tụ chơi. Người chơi đặt tiền trên chiếu bạc rồi nhận ba lá bài từ nhà cái chia. Kết quả ai lớn điểm (nút) thì người đó thắng, điểm (nút) được thể hiện trên ba lá bài, từ 01 cho đến 09 điểm (nút), ba cào (ba tây) và 10 điểm (nút) thì gọi là bù, bù là nhỏ nhất. Kết quả thắng thua là so điểm (nút) giữa nhà cái và tụ đặt, nếu ai lớn điểm thì người đó thắng.

Tổng số tiền mà Nguyễn Phương Ch, Nguyễn Thanh H, Trần Thị S, Nguyễn Thị Tám E, Nguyễn Thị Bé B, Trần Thị T, Trần Văn C, Đoàn Thị L1, Huỳnh Ngọc Th, Nguyễn Thị L2, Nguyễn Quốc V, Nguyễn Quốc N mang theo dùng vào việc đánh bạc là 23.706.000 đồng, cụ thể là: Nguyễn Phương Ch mang 15.800.000đ (Mười lăm triệu tám trăm ngàn đồng), trong lúc tham gia đánh bạc thì Trần Thị T có đưa cho Ch 1.400.000 đồng để cùng đánh bạc, tham gia đánh thua hết 2.950.000đ (hai triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng), gồm tiền của Trần Thị T 1.400.000 đồng và tiền của Ch là 1.550.000 đồng, số tiền còn lại là 13.450.000đ sử dụng vào mục đích đánh bạc (đã thu trên chiếu bạc). Riêng số tiền giữ trên người 800.000đ không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Nguyễn Thanh H mang theo 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng), sử dụng vào mục đích đánh bạc 5.000.000đ (Năm triệu đồng), trong lúc tham gia đánh bạc thắng 1.800.000 đồng. Còn lại 10.000.000 đồng không sử dụng vào mục đánh bạc. Trần Thị T mang theo trên người số tiền là 2.000.000đ (Hai triệu đồng), sau khi làm cái và đặt tụ thua khoảng 600.000đ. Sau đó T đưa số tiền còn lại 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm ngàn đồng) cho chồng là Ch cất giữ để tham gia đánh bạc. Nguyễn Thị Tám E mang theo trên người số tiền là 2.816.000đ sử dụng vào mục đích đánh bạc, tham gia đánh bạc không thắng không thua. Trần Văn C mang theo số tiền là 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) thua 380.000 đồng còn lại 120.000đ (Một trăm hai mươi ngàn đồng). Đoàn Thị L1 mang theo là 150.000đ sử dụng vào mục đích đánh bạc, không thắng không thua. Nguyễn Thị Bé B (Tư Nghĩa) mang theo trên người là 330.000đ sử dụng vào mục đích đánh bạc, thua hết 130.000đ còn lại 200.000đ sử dụng vào mục đích đánh bạc. Huỳnh Ngọc Th mang theo 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) sử dụng để đánh bạc, quá trình chơi đánh bạc thua hết 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng). Trần Thị S mang theo 100.000đ (một trăm ngàn đồng) sử dụng để đánh bạc kết quả chơi thua hết 40.000đ (Bốn chục ngàn đồng) còn 60.000đ (Sáu chục ngàn đồng) sử dụng vào mục đích đánh bạc. Nguyễn Thị L2 mang theo 110.000đ (Một trăm mười ngàn đồng) sử dụng để đánh bạc, không thắng không thua, Nguyễn Quốc N mang theo 250.000đ (Hai trăm mười ngàn đồng) sử dụng để đánh bạc, thắng được 100.000 đồng, trong lúc bị bắt quả tang đã làm rớt mất số tiền 350.000 đồng. Nguyễn Quốc V mang theo 400.000đ (Bốn trăm ngàn đồng) sử dụng để đánh bạc, thua hết 400.000 đồng.

Quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận ngày 24/10/2021 đã cùng tham gia đánh bạc tại ngôi nhà bỏ hoang của ông "Tám Voi" thuộc ấp Vĩnh Hòa 1 và đã bị bắt quả tang.

Vật chứng vụ án thu giữ gồm: 40 (Bốn mươi) lá bài tây dùng để đánh bạc; 01 (Một) tấm bạc nhựa.

- Tổng số tiền tạm giữ là: 31.926.000đ (Ba mươi mốt triệu chín trăm hai mươi sáu ngàn đồng). Trong đó tiền trên chiếu bạc là 13.450.000đ (Mười ba triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng, tiền kiểm tra trên người 18.476.000đ (Mười tám triệu bốn trăm bảy mươi sáu ngàn đồng); 06 (sáu) chiếc xe mô tô các loại; 02 (hai) xe đạp các loại; 05 (năm) điện thoại các loại; 02 (hai) khâu kim loại màu vàng.

Trong quá trình điều tra xét thấy các đồ vật không liên quan đến vụ án nên đã tiến hành trao trả, cụ thể như sau:

- Trả cho Nguyễn Việt Ch1: 01 (Một) xe Mô tô nhãn hiệu Dream 2, màu trắng xám biển kiểm soát 68S2- 0764 xe củ đã qua sử dụng và 01 (Một) chiếc xe đạp màu trắng.

-Trả cho Nguyễn Thanh H: 01 (Một) xe môtô biển kiểm soát 60M3- 4103 và 01 (Một) điện thoại di động số IMEI: 860666052115778.

- Trả cho Nguyễn Phương Ch: 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 95B1- 961.66 và 01 (Một) điện thoại di động Iphone 12 màu xanh số IMEI: 350002263392476.

- Trả cho Trần Thị T:01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 68E1- 351.53 và 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu iphone 11 màu hồng số IMEI: 353890100113320.

- Trả cho Huỳnh Văn Phụ: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen biển kiểm soát 95C1: 08531 (xe gửi nhà ông Tám Voi trước khi sòng bạc diễn ra).

- Trả cho Nguyễn Quốc N: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu ECTER GP màu xanh đen biển số 68E1: 500.39.

- Trả cho Huỳnh Ngọc Th: 01 (Một) xe đạp cũ không rõ nhãn hiệu màu vàng.

- Trả cho Nguyễn Thị Tám E: 02 (Hai) khâu kim loại màu vàng và 01 (Một) điện thoại Nokia màu đen.

Trả lại số tiền không liên quan đến hành vi đánh bạc cho ông Nguyễn Văn Ch1 số tiền 720.000đ (Bảy trăm hai chục ngàn đồng) quá trình điều tra xác định ông Ch1 không có liên quan trong vụ đánh bạc. Qua quá trình điều tra Cơ quan điều tra xác định số tiền mà Nguyễn Phương Ch, Nguyễn Thanh H mang theo trên người không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho Nguyễn Thanh H là 10.000.000đ (Mười triệu đồng) và Nguyễn Phương Ch là 800.000đ (Tám trăm ngàn đồng).

Trong quá trình điều tra các bị cáo đã nộp số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc, gồm: Nguyễn Thị Tám E nộp số tiền 2.816.000 đồng, Nguyễn Thanh H nộp 6.800.000

đồng, Trần Thị S nộp số tiền 60.000 đồng, Nguyễn Thị Bé B nộp 200.000 đồng, Trần Văn C nộp 120.000 đồng, Nguyễn Thị L2 nộp số tiền 110.000 đồng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao. Riêng Đoàn Thị L1 chưa nộp số tiền 150.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Trần Thị S, Nguyễn Thị Tám E, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Phương Ch, Nguyễn Thị Bé B, Trần Thị T, Trần Văn C, Đoàn Thị L1, Huỳnh Ngọc Th, Nguyễn Thị L2 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKSND-GQ, ngày 21/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao đã truy tố các bị cáo Trần Thị S, Nguyễn Thị Tám E, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Phương Ch, Nguyễn Thị Bé B, Trần Thị T, Trần Văn C, Đoàn Thị L1, Huỳnh Ngọc Th, Nguyễn Thị L2 về tội "Đánh bạc" được quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều **35** Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Tám E từ 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) đến 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh H từ 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) đến 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phương Ch từ 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) đến 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Thị L1 từ 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) đến 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng)

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị L2 từ 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) đến 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng)

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều **35** Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị S từ 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) đến 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Bé B từ 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) đến 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị T từ 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) đến 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn C từ 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) đến 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Ngọc Th từ 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) đến 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Gò Quao tịch thu sung công quỹ Nhà nước gồm tiền thu giữ trên chiếu bạc là 13.450.000 đồng (Mười ba triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng) và tiền của các bị cáo mang theo dùng vào mục đích đánh bạc là 10.256.000 đồng, gồm: Nguyễn Thị Tám E số tiền 2.816.000 đồng, Nguyễn Thanh H 6.800.000 đồng, Trần Thị S số tiền 60.000 đồng, Nguyễn Thị Bé B 200.000 đồng, Trần Văn C 120.000 đồng, Nguyễn Thị L2 số tiền 110.000 đồng, Đoàn Thị L1 số tiền 150.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy các dụng cụ dùng vào việc đánh bạc nhưng không có giá trị sử dụng, gồm: 40 (Bốn mươi) lá bài tây dùng để đánh bạc; 01 (Một) tấm bạc nhựa.

Buộc Đoàn Thị L1 nộp số tiền 150.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Đối với Nguyễn Văn Ch1, Nguyễn Văn T trong quá trình điều tra xét thấy các đối T trên không tham gia đánh bạc nên Viện Kiểm sát không truy tố.

Đối với Nguyễn Quốc V, Nguyễn Quốc N đang thực hiện biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, đến ngày 01/4/2022 hai bị can này đã vi phạm nghĩa vụ cam đoan quy định tại Điều 123 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Cơ quan điều tra đã thay đổi biện pháp ngăn chặn ra Lệnh bắt bị can để tạm giam nhưng đến nay chưa bắt được 02 bị can. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao ra Quyết định tách vụ án hình sự số: 02 ngày 01 tháng 4 năm 2022 và ra quyết định truy nã để điều tra xử lý sau đối với hành vi đánh bạc của hai bị can Nguyễn Quốc Việt và Nguyễn Quốc Nam theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Quao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, các bị cáo Trần Thị S, Nguyễn Thị Tám E, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Phương Ch, Nguyễn Thị Bé B, Trần Thị T, Trần Văn C, Đoàn Thị L1, Huỳnh Ngọc Th, Nguyễn Thị L2 đã khai nhận vào khoảng 12 giờ, ngày 24/10/2021 các bị cáo đã cùng tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền tại nhà nhà bỏ hoang của ông "Tám voi" ở ấp Vĩnh Hòa 1, xã Vĩnh Hòa Hưng Nam, huyện Gò Quao, hình thức chơi bài cào ăn tiền đến 14 giờ 20 phút, thì bị Công an xã Vĩnh Hòa Hưng Nam bắt quả tang khi các bị cáo đang thực hiện hành vi đánh bạc, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai các nhân chứng, tài liệu chứng cứ, biên bản bắt người, biên bản phạm tội quả tang ngày 24/10/2021 và nội dung bản Cáo trạng số:

18/CT-VKSND-GQ, ngày 21/4/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao. Sau khi thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa có căn cứ xác định:

[3] Các bị cáo có đầy đủ năng lực pháp luật, năng lực hành vi, các bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì tư lợi cá nhân, các bị cáo cố ý thực hiện hành vi tội phạm. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp đến trật tự, an toàn công cộng cũng như ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt bình thường của những người dân khác tại địa phương, không những thế mà còn xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, hành vi đánh bạc của các bị cáo còn là một tệ nạn xã hội cần xóa bỏ vì nó để lại hậu quả nghiêm trọng cho xã hội, bởi vì đánh bạc là nguyên nhân dẫn đến kinh tế gia đình bị trì trệ, cuộc sống gia đình mất hạnh phúc và đó cũng là nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội khác.

[4] Các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền và bị bắt quả tang, số tiền các bị cáo đánh bạc đã thu giữ được tại hiện trường vụ án tổng cộng là 23.706.000 đồng đã đủ định lượng theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự vì vậy hành vi đánh bạc của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" và các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

"Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.".

Viện kiểm sát truy tố các bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[5] Xét về tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội: Xòng bạc không có người đứng ra tổ chức, các bị cáo phạm tội với tính chất là đồng phạm giản đơn. Các bị cáo Ch, H, Tám E, Bé B, T, C, Th tham gia tích cực với vai trò làm cái xoay vòng, các bị cáo còn lại tham gia với vai trò đặt tụ con.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đều có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, mới phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng Nguyễn Thị Bé B, Trần Thị T, Trần Thị S, Trần Văn C, Huỳnh Ngọc Th gia đình có công với cách mạng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Sau khi đã xem xét đầy đủ toàn diện, khách quan các tình tiết của vụ án, đối chiếu với quy định pháp luật, đề nghị của Viện kiểm sát. Xét thấy các bị cáo

Trần Thị S, Nguyễn Thị Tám E, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Phương Ch, Nguyễn Thị Bé B, Trần Thị T, Trần Văn C, Đoàn Thị L1, Huỳnh Ngọc Th, Nguyễn Thị L2 ý thức được hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo bất chấp hậu quả, hành vi của các bị cáo đã gây mất an ninh trật tự và ảnh hưởng đến những người dân xung quanh nơi xảy ra tội phạm nên cần phải áp dụng cho các bị cáo một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét thấy các bị cáo Trần Thị S, Nguyễn Thị Tám E, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Phương Ch, Nguyễn Thị Bé B, Trần Thị T, Trần Văn C, Đoàn Thị L1, Huỳnh Ngọc Th, Nguyễn Thị L2 có nơi cư trú ổn định và có khả năng tự cải tạo bản thân mình trở thành người công dân tốt nên chấp nhận theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát. Áp dụng Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo Trần Thị S, Nguyễn Thị Tám E, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Phương Ch, Nguyễn Thị Bé B, Trần Thị T, Trần Văn C, Đoàn Thị L1, Huỳnh Ngọc Th, Nguyễn Thị L2 hình phạt tiền cũng đủ nghiêm.

Đối với Nguyễn Văn Ch1, Nguyễn Văn T trong quá trình điều tra xét thấy các đối T trên không tham gia đánh bạc nên Viện Kiểm sát không truy tố.

Đối với Nguyễn Quốc V, Nguyễn Quốc N đang thực hiện biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, đến ngày 01/4/2022 hai bị can này đã vi phạm nghĩa vụ cam đoan quy định tại Điều 123 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Cơ quan điều tra đã thay đổi biện pháp ngăn chặn ra Lệnh bắt bị can để tạm giam nhưng đến nay chưa bắt được 02 bị can. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao ra Quyết định tách vụ án hình sự số: 02 ngày 01 tháng 4 năm 2022 và ra quyết định truy nã để điều tra xử lý sau đối với hành vi đánh bạc của hai bị can Nguyễn Quốc Việt và Nguyễn Quốc Nam theo quy định của pháp luật.

[9] **Về xử lý vật chứng và số tiền các bị cáo dùng đánh bạc**: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội là 23.706.000 đồng gồm: 13.450.000 đồng (của Nguyễn Phương Ch) bị bắt quả tang trên chiếu bạc, tiền của bị cáo mang theo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 10.256.000 đồng (của Nguyễn Thị Tám E số tiền 2.816.000 đồng, Nguyễn Thanh H 6.800.000 đồng, Trần Thị S số tiền 60.000 đồng, Nguyễn Thị Bé B 200.000 đồng, Trần Văn C 120.000 đồng, Nguyễn Thị L2 số tiền 110.000 đồng, Đoàn Thị L1 số tiền 150.000 đồng); tịch thu tiêu hủy 40 (Bốn mươi) lá bài tây dùng để đánh bạc; 01 (Một) tấm bạc loại ny long có kích thước 100cm x 83cm thu được tại hiện trường vụ án.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Trần Thị S, Nguyễn Thị Tám E, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Phương Ch, Nguyễn Thị Bé B, Trần Thị T, Trần Văn C, Đoàn Thị L1, Huỳnh Ngọc Th, Nguyễn Thị L2, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

- **Tuyên bố**: Các bị cáo Trần Thị S, Nguyễn Thị Tám E, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Phương Ch, Nguyễn Thị Bé B, Trần Thị T, Trần Văn C, Đoàn Thị L1, Huỳnh Ngọc Th, Nguyễn Thị L2 phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh H 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phương Ch 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Tám E 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng);

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Thị L1 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị L2 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị S 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Bé B 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng);

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị T 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng);

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn C 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng);

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Ngọc Th 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

- **Về biện pháp tư pháp**: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội là 23.706.000 đồng gồm: 13.450.000 đồng (của Nguyễn Phương Ch) bị bắt quả tang trên chiếu bạc, tiền của bị cáo mang theo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 10.256.000 đồng (của Nguyễn Thị Tám E số tiền 2.816.000 đồng, Nguyễn Thanh H 6.800.000 đồng, Trần Thị S số tiền 60.000 đồng, Nguyễn Thị Bé B 200.000 đồng, Trần Văn C 120.000 đồng, Nguyễn Thị L2 số tiền 110.000 đồng, Đoàn Thị L1 số tiền 150.000 đồng). Số tiền 23.556.000 đồng đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang theo giấy nộp tiền ngày 08/4/2022, ngày 21/4/2022; Buộc bị cáo Đoàn Thị L1 nộp sung công quỹ nhà nước số tiền 150.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy 40 (Bốn mươi) lá bài tây dùng để đánh bạc; 01 (Một) tấm bạc loại ny long có kích thước 100cm x 83cm thu được tại hiện trường vụ án, các vật chứng được bàn giao tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Quao theo phiếu nhập kho ngày 22/4/2022.

* **Về án phí hình sự sơ thẩm**: Áp dụng Điều 136 bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc các bị cáo Trần Thị S, Nguyễn Thị Tám E, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Phương Ch, Nguyễn Thị

Bé B, Trần Thị T, Trần Văn C, Đoàn Thị L1, Huỳnh Ngọc Th, Nguyễn Thị L2 phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo bằng 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

*** Quyền kháng cáo**: Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện KSND huyện Gò Quao;
- Công an tỉnh Kiên Giang (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS huyện Gò Quao;
- Các bị cáo;
- Lưu: HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Tôn